BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 239 /TB-BNN-VP	*Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2012*

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thứ trưởng Bùi Bá Bổng Tại Hội nghị đánh giá thực trạng sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè

Ngày 12 tháng 01 năm 2012 tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức "Hội nghị đánh giá thực trạng sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè" và bàn giải pháp phát triển chè bền vững trong thời gian tới.

Tham dự Hội nghị có đại diện Văn phòng Chính phủ; Bộ Kế hoạch Đầu tư; Bộ Công thương; Bộ Khoa học Công nghệ; các Cục, Vụ, Viện, trường liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; Hiệp hội Chè Việt Nam; Sở Nông nghiệp và PTNT của các địa phương sản xuất, chế biến chè, Tổng Công ty Chè Việt Nam, và một số doanh nghiệp sản xuất, chế biến kinh doanh chè, các cơ quan thông tấn, báo chí. Tổng kết Hội nghị, Thứ trưởng Bùi Bá Bổng đã kết luận như sau:

Thực hiện Quyết định số 43/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về định hướng phát triển chè giai đoạn 2000-2010 ngành chè Việt Nam đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đến năm 2010 diện tích chè cả nước đạt 129,4 ngàn ha, trong đó 117,3 nghìn ha cho thu hoạch, năng suất bình quân đạt 73 tạ chè búp tươi/ha, kim ngạch xuất khẩu đạt 200 triệu USD. So với năm 2000, diện tích tăng 45,4%, năng suất tăng 74,6%, kim ngạch xuất khẩu gấp 3,4 lần.

Tuy nhiên sự phát triển của ngành chè chưa tương xứng với tiềm năng, vẫn còn nhiều yếu kém tồn tại: việc áp dụng sản xuất nông nghiệp tốt còn rất thấp, chưa kiểm soát tốt dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, cải tạo trồng mới chè nhiều nơi gặp khó khăn, đời sống của đa số người trồng chè chưa được cải thiện; hiệu quả chế biến, kinh doanh chè còn thấp, chưa chú trọng đến việc nâng cao giá trị gia tăng, giá chè bình quân của Việt Nam chỉ xếp thứ 10 thế giới.

Trong năm 2012, theo chức năng nhiệm vụ các đơn vị cần triển khai một số nội dung sau:

1. Cục Trồng trọt chủ trì rà soát quy hoạch và chỉ đạo các địa phương thực hiện, có kế hoạch trồng mới, cải tạo các vườn chè cũ bằng giống mới có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao; đẩy mạnh việc áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến trong sản xuất, phấn đấu đến năm 2015 có ít nhất 50% diện tích chè được cấp chứng chỉ.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Cục Bảo vệ thực vật rà soát và công bố các danh mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng trên cây chè; chỉ đạo các Chi cục BVTV ở các vùng tăng cường kiểm soát, khống chế dư lượng thuốc BVTV đối với chè.

3. Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản chủ trì xây dựng các quy định về kiểm tra kiểm soát chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm chè; tổ chức tập huấn tuyên truyền Luật An toàn thực phẩm các quy định liên quan đến ngành chè tạo chuyển biến về nhận thức và hành động của người trồng và chế biến chè.

4. Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối tiếp tục chủ trì xây dựng Đề án nâng cao giá trị gia tăng ngành chè đến năm 2020; phối hợp cùng các ban ngành, địa phương kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở chế biến chè, kiểm soát về chất lượng từ khâu sản xuất, thu mua, chế biến và tiêu thụ.

5. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì rà soát và đề xuất chuyển đổi, xây dựng mới các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia ngành chè hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế.

6. Hiệp hội Chè Việt Nam chấn chỉnh và vận động các thành viên làm tốt công tác thu mua nguyên liệu đúng tiêu chuẩn với giá hợp lý, đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, phấn đấu đưa giá chè xuất khẩu của Việt Nam đến năm 2015 ngang bằng với giá bình quân của thế giới.

7. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh có trồng và chế biến chè tăng cường kiểm tra kiểm soát chất lượng; điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm các cơ sở sản xuất, chế biến chè; tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chính sách của địa phương khuyến khích người trồng chè canh tác, thu hái đúng kỹ thuật, đúng tiêu chuẩn và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân.

Văn phòng Bộ thông báo để các cơ quan, đơn vị và các địa phương biết để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để B/cáo);
- Thứ trưởng Bùi Bá Bổng (để B/cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để B/cáo);
- UBND tỉnh, các Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh sản xuất, chế biến chè;
- Các Bộ: KHĐT; CT; TC; KHCN;
- Các Cục:CBTM; TT; QLCL; BVTV;
- Vụ KHCN, HTQT; KH;
- Các Viện: Chính sách CLPTNNNT; Khoa học KTNLNMNPB; Cơ điện và CNSTH;
- Hiệp hội Chè VN; Tổng Công ty Chè VN,...;
- Lưu: VT, CB.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Ngô Hồng Giang

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn